UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG **THANH TRA THÀNH PHỐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:112 /KH-TTTP	*Hải Phòng, ngày 30 tháng 9 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống lãng phí đến năm 2035

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035.

Thực hiện Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 20/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống lãng phí đến năm 2035 của Thành phố Hải Phòng. Thanh tra thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa nội dung Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 (Quyết định số 806/QĐ-TTg), Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 20/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống lãng phí đến năm 2035 của Thành phố Hải Phòng, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, tạo chuyển biến trong nhận thức và hành động của các cán bộ, công chức, người lao động trong Thanh tra thành phố về phòng, chống lãng phí.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm túc đầy đủ sự chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 giai đoạn 2025-2030.

- Thanh tra thành phố theo chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức, triển khai đồng bộ và thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược.

- Đảm bảo gắn kết đồng bộ, chặt chẽ giữa thực hiện Chiến lược với việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống lãng phí; các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thanh tra thành phố thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm ngăn chặn, đẩy lùi lãng phí, góp phần quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể

- Qua công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, Thanh tra thành phố tham mưu khắc phục những hạn chế, bất cập trong chính sách, pháp luật; tăng cường thực thi pháp luật trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh lãng phí.

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức thanh tra đủ năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức thực hiện công tác phòng, chống lãng phí. Đề cao phẩm chất, năng lực, uy tín, sự lãnh đạo, tinh thần nêu gương của người đứng đầu cơ quan ngang tầm nhiệm vụ trong điều kiện mới.

- Tăng cường các biện pháp phòng ngừa; đẩy mạnh giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện, xử lý mạnh, có tính răn đe cao đối với các hành vi lãng phí.

- Xử lý triệt để những vấn đề, vụ việc gây lãng phí lớn, bức xúc trong dư luận, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ.

- Phát huy vai trò, sự tham gia của cộng đồng Nhân dân trong phòng, chống lãng phí.

- Tăng cường công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong Thanh tra thành phố, xây dựng văn hóa phòng, chống lãng phí, đưa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thành tự nguyện, tự giác, trở thành thói quen, nhiệm vụ hàng ngày của các bộ, công chức thanh tra, người lao động trong cơ quan.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống lãng phí

a) Thanh tra thành phố đổi mới mạnh mẽ công tác rà soát, xây dựng văn bản pháp luật về quản lý kinh tế, xã hội và phòng, chống lãng phí theo hướng: đảm bảo dân chủ, minh bạch, kịp thời, hiệu quả, dễ áp dụng, tiết kiệm thời gian và chi phí, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, khơi thông nguồn lực, khắc phục điểm nghẽn và tạo đà cho sự phát triển.

b) Rà soát, đề xuất cơ quan có thẩm quyền bổ sung các quy định về cơ chế quản lý kinh tế - xã hội, các định mức kinh tế - kỹ thuật không còn phù hợp với thực tiễn phát triển của thành phố; tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh lãng phí như: quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công; quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; xây dựng; đất đai, tài nguyên (bao gồm cả tài nguyên tái tạo), khoáng sản, năng lượng; tín dụng, ngân hàng; tổ chức bộ máy, quản lý nguồn nhân lực..., cụ thể một số nội dung như sau:

- Tham gia hoàn thiện thể chế, đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật về ngân sách nhà nước theo hướng tăng cường trách nhiệm kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

- Tham gia hoàn thiện các quy định pháp luật về quản lý nợ công; rà soát, đánh giá, tổng kết thi hành Luật Quản lý nợ công, đề xuất các nội dung sửa đổi Luật khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

- Tiếp tục rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tập trung rà soát, hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công; sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy định cụ thể việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan.

- Tiếp tục rà soát, tham gia góp ý sửa đổi Luật Đầu tư công để khơi thông, đảm bảo căn cứ về nguồn vốn thực hiện các dự án đặc biệt, nhất là các dự án khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo đòi hỏi phải có cơ chế phê duyệt và triển khai nhanh chóng; ưu tiên, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công quan trọng; tăng cường chế tài xử lý, tạo kỷ luật, kỷ cương để đảm bảo tiến độ giải ngân vốn, tránh lãng phí, không phát huy được tối đa nguồn lực.

- Tiếp tục rà soát, tham gia góp ý hoàn thiện các Luật chuyên ngành về tài nguyên, môi trường và các văn bản hướng dẫn, hướng tới khơi thông, phân bổ và phát huy nguồn lực tài nguyên, bảo vệ môi trường bền vững; đồng thời, lồng ghép các quy định để ngăn ngừa việc sử dụng lãng phí các nguồn lực tài nguyên.

- Tham gia góp ý sửa đổi toàn diện Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp năm 2014, tạo môi trường và hành lang pháp lý đầy đủ, ổn định cho hoạt động quản lý, đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Tập trung rà soát, đề xuất sửa đổi, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá trong lĩnh vực xây dựng.

- Tiếp tục rà soát, hàng năm xây dựng kế hoạch biên chế công chức, lao động hợp đồng thuộc Thanh tra thành phố theo yêu cầu tại các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tham gia góp ý sửa đổi, hoàn thiện các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả để giải quyết những bất cập phát sinh.

c) Tham gia góp ý sửa đổi, hoàn thiện pháp luật về phòng, chống lãng phí theo hướng tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ cho giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, phát hiện, xử lý mạnh, có tính răn đe cao đối với các hành vi lãng phí, trong đó chú trọng hoàn thiện các quy định nhận diện hành vi lãng phí và xử lý hành vi lãng phí trong từng lĩnh vực cụ thể; rà soát, đề xuất cụ thể hóa quy định về trách nhiệm thủ trưởng các cấp, các ngành và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống lãng phí ở Sở ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương do mình quản lý, phụ trách.

d) Tham gia góp ý hoàn thiện thể chế trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tạo sự đồng bộ trong chuyển đổi số để giảm thiểu lãng phí, tạo nền tảng để Việt Nam nắm bắt cơ hội từ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Thường

xuyên rà soát, sửa đổi kịp thời các quy định không còn phù hợp, tạo hành lang cho các mô hình kinh tế mới như kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn, trí tuệ nhân tạo... đảm bảo khung pháp lý không trở thành rào cản của sự phát triển, đồng thời bảo đảm an ninh quốc gia, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.

2. Tập trung xây dựng, tinh gọn bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức hiệu lực, hiệu quả

a) Thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn; khắc phục tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, chia cắt về địa bàn, lĩnh vực.

b) Tăng cường quan tâm đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức thanh tra đủ phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong điều kiện mới. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động theo vị trí việc làm, hợp lý về cơ cấu; xử lý nghiêm minh, kịp thời những người có sai phạm, vi phạm pháp luật. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan.

c) Nâng cao đạo đức, văn hoá công vụ; tạo điều kiện và khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; chấn chỉnh, khắc phục ngay những biểu hiện đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý.

d) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật phòng, chống lãng phí nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức đối với công tác đấu tranh phòng, chống lãng phí.

đ) Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, công chức thanh tra thực hiện công tác phòng, chống lãng phí.

e) Tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý cán bộ, công chức, người lao động, phát huy giá trị dữ liệu của Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, người lao động.

3. Quản lý, sử dụng tài nguyên, nhân lực, vật lực, tài lực hiệu quả, tăng cường tính bền vững; nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng

a) Về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý nợ công:

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, trách nhiệm người đứng đầu của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước; nâng cao chất lượng công tác dự báo, lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước đảm bảo sát thực tế, phù hợp với yêu cầu và khả năng thực hiện nhằm huy động sử dụng hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước, tập trung cho các nhiệm vụ ưu tiên của cơ quan, tổ chức thực hiện hiệu quả ngân sách theo dự toán được phân bổ, được giao thực hiện trong năm.

- Thực hiện công khai tài liệu, số liệu ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Về quản lý, sử dụng tài sản công:

- Sắp xếp lại, xử lý tài sản, trụ sở làm việc của các cơ quan, khi sắp xếp, tinh gọn bộ máy đảm bảo tiến độ, tránh thất thoát, lãng phí. Thực hiện rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả, sử dụng không đúng mục đích để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc để báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước.

- Hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý. Tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công.

c) Về quản lý, sử dụng tài nguyên, khoáng sản:

- Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng Quy hoạch thành phố. Từng bước quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

- Thực hiện xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật, phòng, chống lãng phí trong quá trình định hướng trong điều tra, thăm dò, khai thác, chế biến, xuất khẩu khoáng sản theo Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Thực hiện nghiêm các quy định về đánh giá tác động môi trường.

- Sử dụng, khai thác tiết kiệm tài nguyên nước theo đúng Quy hoạch về tài nguyên nước, Chiến lược tài nguyên nước quốc gia đã được duyệt. Nâng cao mức đảm bảo an ninh nguồn nước, thích ứng với biến đổi khí hậu và phù hợp với các điều ước quốc tế. Tăng cường bảo vệ tài nguyên nước, bảo đảm số lượng, chất lượng nước đáp ứng các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và giảm thiểu tối đa tác hại do nước gây ra.

d) Về quản lý, tiết kiệm năng lượng:

- Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức và ý thức của cán bộ, công chức thanh tra về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng điện tại cơ quan.

- Thực hiện nghiêm các chỉ tiêu, định hướng về tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo tại Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030.

4. Đẩy mạnh CCHC, tập trung cắt giảm tối đa thủ tục hành chính

a) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với phòng, chống lãng phí, thực hiện có hiệu quả các nội dung cải cách hành chính theo Nghị quyết số 76/NQ-

CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026/2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng và kế hoạch cải cách hành chính hằng năm đảm bảo tiến độ và mục tiêu đã đề ra.

b) Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng nền tảng số kết nối, chia sẻ dữ liệu với các Sở, ban, ngành, Uỷ ban nhân dân các xã, phường, đặc khu. Tăng cường ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào hoạt động theo hướng công khai, minh bạch, thân thiện, dễ tiếp cận, dễ thực hiện góp phần nâng cao hiệu quả quản lý.

Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với bảo đảm an ninh, an toàn theo Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Tập trung số hóa một số nhiệm vụ như công tác giải quyết đơn thư, xác minh tài sản thu nhập của Người được xác minh tài sản thu nhập,…

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, xử lý các vụ việc lãng phí

a) Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tập trung lĩnh vực dễ xảy ra lãng phí, nơi có nhiều đơn, thư, khiếu nại, tố cáo, dư luận xã hội quan tâm, bức xúc.

b) Chủ động áp dụng các biện pháp phòng ngừa; rà soát, kịp thời phát hiện, phòng ngừa, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực theo quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm kết luận, kiến nghị của các cơ quan chức năng, thu hồi triệt để tiền, tài sản nhà nước; kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong cơ quan, chính sách, pháp luật được phát hiện thông qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra.

c) Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, giám sát, thanh tra và các cơ quan tổ chức có liên quan trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi lãng phí. Kịp thời chuyển các vụ việc có dấu hiệu tội phạm đến cơ quan điều tra có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật để răn đe, phòng ngừa. Xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra hành vi lãng phí ở cơ quan.

IV. LỘ TRÌNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống lãng phí đến năm 2035 được thực hiện theo hai giai đoạn:

a) Giai đoạn thứ nhất (từ năm 2025 đến năm 2030)

- Trong giai đoạn này tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, trong đó chú trọng nâng cao năng lực, hiệu quả trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi lãng phí.

- Hoàn thành các nhiệm vụ cụ thể trong giai đoạn 2025 - 2030 và sơ kết việc thực hiện vào năm 2030.

b) Giai đoạn thứ 2 (từ năm 2031 đến năm 2035)

- Phát huy những kết quả đã đạt được trong giai đoạn thứ nhất. Trên cơ sở sơ kết, căn cứ yêu cầu của thành phố về công tác phòng, chống lãng phí và tình hình thực tiễn tại địa phương xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống lãng phí giai đoạn 2031 - 2035.

- Tổng kết việc triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống lãng phí đến năm 2035 của quận vào năm 2036.

2. Tổ chức thực hiện

a) Lãnh đạo Thanh tra thành phố quan tâm, chỉ đạo Văn phòng, các phòng Nghiệp vụ, các đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát, đoàn xác minh và cán bộ, công chức tổ chức triển khai thực hiện các yêu cầu của Kế hoạch này, chủ động tham mưu các nhiệm vụ được giao theo đúng định hướng Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí của Chính phủ tập trung vào lĩnh vực dễ xảy ra lãng phí, nơi có nhiều đơn, thư, khiếu nại, tố cáo dư luận xã hội quan tâm, bức xúc.

b) Các phòng Nghiệp vụ, Văn phòng căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ, địa bàn được phân công theo dõi, chủ động, nghiên cứu tham mưu cho lãnh đạo Thanh tra thành phố tham mưu cho UBND thành phố xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định, nghiên cứu, tham gia ý kiến vào các dự thảo văn bản Luật, Nghị định, Thông tư, văn bản theo chỉ đạo của các cấp, các ngành Trung ương nhằm đóng góp ý kiến để hoàn thiện chính sách, pháp luật.

c) Giao Văn phòng chủ trì, phối hợp với Phòng Nghiệp vụ 6, định kỳ trước ngày 20/11 hàng năm tham mưu báo cáo kết quả thực hiện của Thanh tra thành phố về Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND thành phố và Bộ Tài chính.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị kịp thời phản ánh về Văn phòng để tổng hợp, trình Chánh Thanh tra thành phố xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo Thanh tra thành phố;
- Văn phòng, các Phòng Nghiệp vụ;
- PCVP Hoàng Anh;
- Lưu: VT, VP, Phòng NV6.

CHÁNH THANH TRA

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
THANH TRA VIỆT NAM
THANH TRA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bùi Thị Hồng Vân